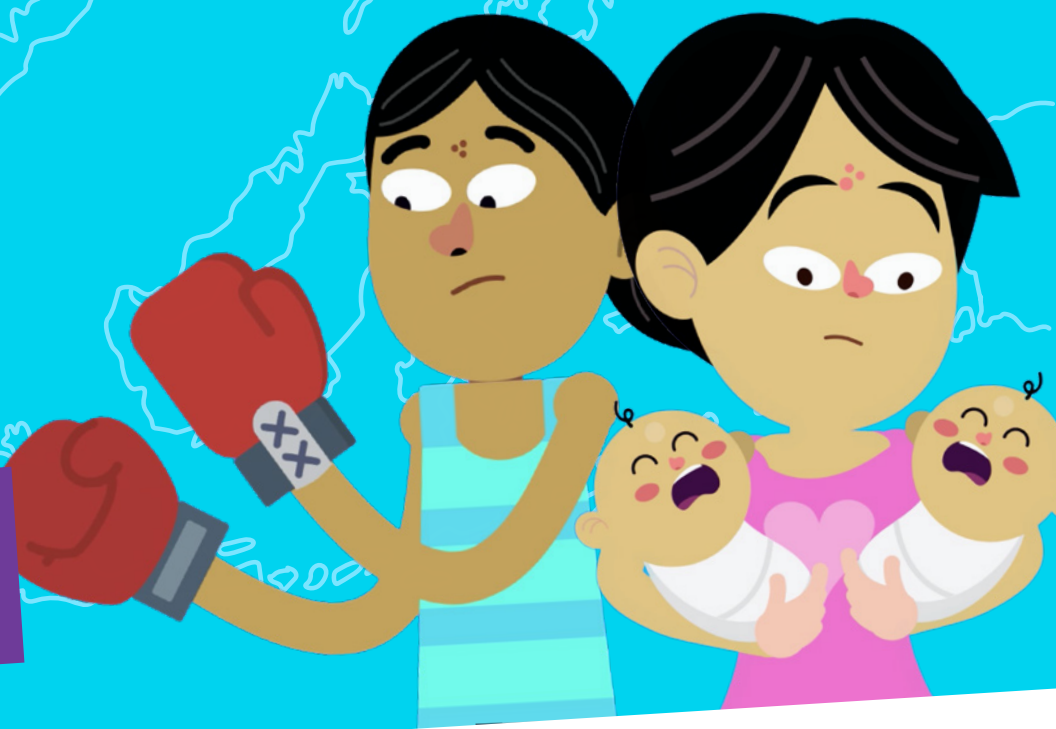


Tài liệu Giáo dục giới tính và tình dục của **amaze** cho khu vực Đông Nam Á

CHỦ ĐỀ

KHUÔN

MẪU GIỚI



amaze

**Advocates
for Youth**
Rights. Respect. Responsibility.


unesco





VỀ TÀI LIỆU NÀY...



Tài liệu này là một trong số 9 tài liệu hướng dẫn kịch bản giảng dạy chi tiết được soạn ra để hỗ trợ việc giảng dạy Giáo dục giới tính và tình dục (GDGTTDTD) trong hoặc ngoài trường học tại khu vực Đông Nam Á. Các kịch bản giảng dạy chi tiết này được thiết kế để dùng kết hợp với các video giáo dục của AMAZE về chủ đề liên quan và có thể được dùng bổ trợ cho các giáo án hay tài liệu mà giáo viên hiện đang sử dụng để dạy GDGTTDTD.

Trong điều kiện tối ưu, các tiết học về chủ đề GDGTTDTD cần tạo điều kiện cho người học xây dựng, vận dụng và thực hành bài học ở những khía cạnh học tập thuộc kiến thức, kỹ năng và thái độ. Nhận thấy rằng một tiết học đơn lẻ thường không đủ để người học thuần thục bất kỳ một bài học nào hoặc bao phủ toàn diện hơn một khía cạnh học tập, trong các kịch bản giảng dạy này chúng tôi chỉ nêu ví dụ vài kết quả học tập chính mà người học có thể đạt được sau mỗi buổi học.

Khuyến khích giáo viên hoặc người điều hành buổi học có kế hoạch triển khai giảng dạy các tiết học tiếp nối để củng cố các kết quả học tập mà những tiết học/chương trình GDGTTDTD mang đến cho người học, cũng như tận dụng các cơ hội trong hoặc ngoài lớp học để giúp người học thực hành, củng cố kỹ năng và thể hiện trong thái độ.

KHUÔN MẪU GIỚI

Giáo án Chương trình
giáo dục giới tính và tình dục của **amaze**

Các nội dung liên quan trong Hướng dẫn kỹ thuật quốc tế về giáo dục giới tính và tình dục toàn diện

Khái niệm 3: Hiểu về giới.

- Chủ đề 3.1: Nguồn gốc xã hội của giới và chuẩn mực giới, độ tuổi 9-12

Yêu cầu kiến thức đối với học sinh

Học sinh đã học về cấu tạo giải phẫu hệ sinh dục, sự khác biệt giữa giới tính và giới, và hiểu được giới tính và giới bị chi phối bởi nhiều nguồn khác nhau.

Nhóm tuổi hướng đến

Lớp 7-8 (trong độ tuổi 10-14)

Thời lượng

45 phút

Yêu cầu chuẩn bị đối với giáo viên

- In Bài tập về nhà: Tìm hiểu về Khuôn mẫu giới – mỗi học sinh một bản.
- Xem trước video Vai trò và khuôn mẫu giới của AMAZE để làm quen với nội dung video và đảm bảo cảm thấy thoải mái trình chiếu video trong buổi học.
- Chạy thử trước video để sẵn sàng trình chiếu cho buổi học, có thể xếp lên vị trí đầu **danh sách video của AMAZE** trên YouTube (để tránh quảng cáo) hoặc tải về. Cần nhắc sử dụng tính năng **Tốc độ phát của Youtube** để điều chỉnh tốc độ video sao cho phù hợp nhất đối với học sinh của bạn.

Yêu cầu về học liệu

- Máy tính có kết nối Internet và loa
- Máy chiếu LCD và màn chiếu
- Đường link video: <https://youtu.be/YH0zosnx2Yc>
- Phấn (hai màu khác nhau) và bảng đen
- Chuẩn bị Phiếu bài tập cho học sinh (ở trang 7 và 8) – mỗi học sinh một bản



Mục tiêu học tập:

Đến cuối buổi học, học sinh sẽ có khả năng:

1. Định nghĩa khuôn mẫu giới là gì. (Kiến thức)
2. Nêu tên ít nhất 2 khuôn mẫu giới thường gắn với trẻ em gái và 2 khuôn mẫu giới gắn với trẻ em trai. (Kiến thức)
3. Giải thích khuôn mẫu giới có thể gây tác hại như thế nào. (Kiến thức)
4. Nhận thức được khuôn mẫu giới có sự thay đổi theo thời gian. (Thái độ)



Các bước thực hiện

Bước 1

Bắt đầu buổi học bằng cách nói rằng, **“Hôm nay chúng ta sẽ học về các khuôn mẫu thường gán cho trẻ em trai và trẻ em gái (hay còn được gọi là khuôn mẫu giới), khuôn mẫu giới ảnh hưởng đến chúng ta như thế nào và có sự thay đổi theo thời gian ra sao. Có em nào cho thầy/cô biết “khuôn mẫu” có nghĩa là gì không?”** Sau khi gọi một số em trả lời, ghi nhận câu trả lời của các em và viết định nghĩa về khuôn mẫu lên trên bảng: **Khuôn mẫu là một quan niệm hoặc hình tượng mà mọi người gán cho một kiểu người hoặc vật nhất định.** Sau đó, nói rằng, **“Khuôn mẫu giới là một quan niệm hoặc hình tượng phổ biến gán cho một người trên cơ sở giới của họ, ví dụ như trên cơ sở họ là nam hay nữ.”**



Lưu ý cho giáo viên: Học sinh có thể trả lời bằng các ví dụ về khuôn mẫu thay vì đưa ra định nghĩa. Bạn có thể ghi nhận đây là các ví dụ tốt về khuôn mẫu về đặt câu hỏi gợi ý cho các em trước khi đưa ra định nghĩa.

Tiếp theo, hỏi học sinh, **“Khi có một em bé sinh ra, câu hỏi đầu tiên chúng ta thường hay hỏi là gì?”** Gợi ý các em đưa ra câu **“Là bé trai hay bé gái?”** Khi có em đưa ra phản hồi trên, hỏi **“Và để trả lời cho câu hỏi này, chúng ta sẽ nhìn vào đâu – vào mũi em bé à?”** Nếu các em không cảm thấy thoải mái trả lời (các em có thể cười vì biết câu trả lời nhưng ngại không dám nói ra) thì bạn có thể nói, **“Chúng ta sẽ nhìn vào một bộ phận cơ thể của em bé. Các em có nhớ chúng ta đã học về tuổi dậy thì và tìm hiểu sự khác biệt và tương đồng giữa các bộ phận cơ thể của trẻ em trai và trẻ em gái rồi không? Và nếu chúng ta nhìn thấy em bé có dương vật, chúng ta sẽ nói rằng “đó là bé trai!” và nếu chúng ta nhìn thấy em bé có âm vật, chúng ta sẽ nói rằng “đó là bé gái!” (6 phút)**

Bước 2

Nói với cả lớp, **“Hãy tưởng tượng có người ngoài hành tinh từ vũ trụ hạ cánh xuống trái đất để tìm hiểu về loài người. Họ quan tâm và muốn tìm hiểu về trẻ em trai (viết từ “Trẻ em trai” lên bảng và vẽ hình một chiếc hộp ở dưới). Chúng ta sẽ mô tả về trẻ em trai như thế nào cho một người hoàn toàn xa lạ với hành tinh của chúng ta và chưa từng bao giờ gặp một bạn nam nào?”**

Gọi các em trả lời trên cơ sở đưa ra gợi ý **“Em trai thì...”**, nói rằng các em không cần lo ngại câu trả lời của mình là đúng hay sai. Viết tất cả các câu trả lời lên bảng ở bên trong hình hộp. Trong khi bạn viết, nhắc lại câu **“Em trai thì...”** để gợi ý học sinh tiếp tục đưa ra câu trả lời. Tiếp tục viết cho đến khi bạn đã viết kín các câu trả lời ở bên trong hộp.



Cảm ơn các em đã tham gia trả lời. Sau đó nói rằng, **“Người ngoài hành tinh trân trọng tất cả thông tin mà các em đã chia sẻ. Họ chỉ cần thêm một sự trợ giúp nhỏ nhỏ nữa trước khi trở về nhà. Họ cũng muốn biết trẻ em gái như thế nào (viết từ “Trẻ em gái” lên bảng và vẽ hình một chiếc hộp ở dưới). Chúng ta sẽ mô tả về trẻ em gái như thế nào cho một người hoàn toàn xa lạ với hành tinh của chúng ta và chưa từng bao giờ gặp một bạn nữ nào?”** Tương tự như trên, gọi các em trả lời trên cơ sở đưa ra gợi ý **“Em gái thì...”**, nói rằng các em không cần lo ngại câu trả lời của mình là đúng hay sai. Viết tất cả các câu trả lời lên bảng ở bên trong hình hộp. Trong khi bạn viết, nhắc lại câu **“Em gái thì...”** để gợi ý học sinh tiếp tục đưa ra câu trả lời. Tiếp tục viết cho đến khi bạn đã viết kín bảng hoặc có cột dài tương đương với danh sách câu trả lời **“Em trai thì...”**

Cảm ơn các em đã tham gia trả lời, và nói rằng người ngoài hành tinh đã rời đi và hài lòng với tất cả các thông tin hữu ích mà các em đã đưa ra.

(12 phút)

Bước

3

Yêu cầu các em nhìn vào hai danh sách. Hỏi, **“Các em có để ý thấy điều gì từ hai danh sách này không?”**



Lưu ý cho giáo viên: Vì đây là danh sách được lập trên cơ sở câu trả lời của học sinh, nội dung danh sách có thể có sự khác biệt mỗi khi bạn triển khai hoạt động này. Trong một số trường hợp, một giới sẽ được ghi toàn điều tích cực, còn giới còn lại là những điều tiêu cực. Trong một số trường hợp khác, sẽ có cả những điều tích cực và tiêu cực.

Câu trả lời của các em sẽ phụ thuộc vào nội dung được ghi trên bảng. Ví dụ, **“Có rất nhiều điều tiêu cực về trẻ em gái và nhiều điều tích cực hơn về trẻ em trai,”** hoặc **“Danh sách ghi về trẻ em trai dường như tập trung vào _____, trong khi danh sách ghi về trẻ em gái tập trung vào _____.”** Trong khi học sinh đưa ra câu trả lời, hỏi **“Những điều được ghi trong các danh sách này có phải là khuôn mẫu giới không, nói cách khác, có phải là hình tượng về một người trên cơ sở họ là nam hay nữ không?”** Học sinh sẽ trả lời rằng những điều được ghi trong danh sách này đúng là khuôn mẫu giới.

Hỏi các em, **“Các khuôn mẫu giới được gắn cho trẻ em trai ảnh hưởng đến các em trai như thế nào? Còn đối với các em gái thì sao? Những điều được ghi trong danh sách cho trẻ em trai có đúng với trẻ em gái không?”** Một ví dụ có thể là **“thích chơi thể thao.”** Hỏi, **“Một em gái có thể [thích chơi thể thao; vui tính; khỏe mạnh] không?”** Nhiều khả năng cả lớp sẽ trả lời là hoàn toàn có thể.

Hỏi, “Các khuôn mẫu giới được gán cho trẻ em gái ảnh hưởng đến các em gái như thế nào? Còn đối với các em trai thì sao? Những điều được ghi trong danh sách cho trẻ em gái có đúng với trẻ em trai không?” Một ví dụ có thể là “nhạy cảm”. Hỏi, “Một em trai có thể [nhạy cảm; ngọt ngào; dễ xúc động] không?” Câu trả lời có thể không đồng nhất; nhiều khả năng các em gái sẽ cho rằng con trai hoàn toàn có thể thể hiện bản thân mình theo nhiều cách khác nhau, còn các em trai nhiều khả năng sẽ cho rằng có một số điều nhất định con trai không được phép làm.

Hỏi, “Thế còn đối với các em nam cư xử khác với khuôn mẫu giới gán cho nam giới... các em sẽ bị đối xử như thế nào? Đối với các em nữ cư xử khác với khuôn mẫu giới gán cho phụ nữ... các em sẽ bị đối xử như thế nào? Và đối với các em thuộc cộng đồng LGBTQ... các em sẽ bị đối xử như thế nào? Còn có ai có thể bị đối xử khác biệt do họ không cư xử đúng như kỳ vọng gán cho nam giới hay phụ nữ không?”

(15 phút)



Lưu ý cho giáo viên: Nếu có học sinh sử dụng từ ngữ không phù hợp hoặc mang tính trêu đùa về người thuộc cộng đồng LGBTQ, cần yêu cầu em đó dừng lại, giải thích rằng những từ ngữ như vậy là gây tổn thương, và nói chuyện riêng với các em này về hành vi không phù hợp sau giờ học. Khẳng định rằng khuôn mẫu giới có thể gây tổn thương và tất cả mọi người nên có quyền thể hiện bản thân đúng với bản chất con người họ và tham gia vào các hoạt động mà họ mong muốn, cho dù họ thuộc giới gì hay họ có thuộc cộng đồng LGBTQ+ hay không.

Bước 4

Sau đó, chia học sinh thành các cặp và mỗi cặp sẽ thảo luận về một khuôn mẫu giới mà các em nghĩ rằng có sự thay đổi theo thời gian. Sau khoảng 5 phút, gọi các em trả lời trên tinh thần xung phong để chia sẻ khuôn mẫu giới đó là gì và đã thay đổi theo thời gian như thế nào.

(8 phút)

Bước 5

Kết thúc buổi học bằng cách lưu ý rằng khuôn mẫu giới là những quan niệm hoặc hình tượng phổ biến được gán cho một người trên cơ sở giới của họ là nam hay nữ. Đôi khi các khuôn mẫu giới này có vẻ hợp lý nhưng có thể gây tổn thương và thậm chí gây ra ảnh hưởng tiêu cực (có thể dẫn ra một số ví dụ mà các em học sinh đã nêu trong phần thảo luận). Tất cả trẻ em trai và trẻ em gái nên có quyền sống đúng với bản thân mình và không cần phải hành xử theo một cách thức nhất định chỉ vì do là nam hay nữ, và khuôn mẫu giới có sự thay đổi theo thời gian.

(2 phút)



Lưu ý cho giáo viên: Câu hỏi quan trọng nhất bạn có thể đưa ra khi thảo luận về danh sách với học sinh là, “Tại sao em nghĩ như vậy?” Khi đặt ra câu hỏi khiến các em phải suy nghĩ về những điều được liệt kê trong danh sách, bạn sẽ giúp học sinh thách thức các chuẩn mực giới mà các em tiếp thu được ngay từ khi còn bé. Bên cạnh đó, có thể sẽ có em thể hiện quan điểm kỳ thị người đồng tính – khi học sinh nam cho rằng việc một em trai làm điều gì đó thuộc danh sách của “trẻ em gái” có nghĩa là em trai đó bị “đồng tính”. Bạn cần thách thức quan niệm này bằng cách đặt câu hỏi “Tại sao?” và chỉ ra rằng các em không nói điều tương tự khi một em gái làm điều gì đó thuộc danh sách của trẻ em trai.

Bước 6

Giải thích về bài tập về nhà: xem một đoạn video hoạt hình ngắn về vai trò và khuôn mẫu giới và trả lời câu hỏi trong phiếu bài tập. (2 phút)

Tóm tắt các điểm chính

- Khuôn mẫu giới là những quan niệm hoặc hình tượng phổ biến được gán cho một người trên cơ sở giới của họ, ví dụ như trên cơ sở họ là nam hay nữ.
- Khuôn mẫu giới có thể gây tổn thương và thậm chí có tác động tiêu cực. Tất cả trẻ em gái và trẻ em trai nên có quyền sống đúng với bản thân mình và không cần phải hành xử theo một cách thức nhất định chỉ vì do là nam hay nữ.
- Mỗi người đều có thể góp phần làm thay đổi khuôn mẫu giới.
- Khuôn mẫu giới có sự thay đổi theo thời gian và mỗi người có thể góp phần thay đổi khuôn mẫu giới khi ngày càng nhiều người ít bị hạn chế bởi khuôn mẫu giới và có thể sống thật với bản chất con người mình.

Cách đánh giá mục tiêu học tập sau buổi học

Vào cuối buổi học, phát Phiếu bài tập cho học sinh: Khuôn mẫu giới và yêu cầu các em trả lời câu hỏi và nộp lại phiếu bài tập trước khi rời khỏi lớp học.

Gợi ý cho việc giảng dạy trực tuyến

Trong trường hợp lớp học trực tuyến, sử dụng một nền tảng số như Google Classroom hoặc Zoom và cân nhắc sử dụng ứng dụng như bảng tương tác kỹ thuật số (Jamboard) để lập danh sách khuôn mẫu giới.



Bài tập về nhà

Bài tập về nhà: Thảo luận về vai trò và khuôn mẫu giới, một phiếu bài tập cho học sinh làm cùng với một người lớn, trong đó các em chia sẻ suy nghĩ của mình về nội dung video và trả lời các câu hỏi về khuôn mẫu giới.

Thảo luận về khuôn mẫu giới

Họ tên: _____

Ngày: _____

Chữ ký của người lớn: _____

Bài tập về nhà



Hướng dẫn: Cùng với một người lớn mà em tin tưởng, hãy xem video “Vai trò và khuôn mẫu giới” của Amaze tại đường link <https://www.youtube.com/watch?v=YH0zosnx2Yc>. Sau đó thảo luận về nội dung video trên cơ sở các câu hỏi sau:

- Bạn có thích nội dung video này không, vì sao?
- Bạn suy nghĩ gì khi xem video này?
- Nội dung video khiến bạn cảm thấy như thế nào?

Sau khi thảo luận xong về nội dung video, cùng nhau trả lời các câu hỏi dưới đây.

CÂU 1: Suy nghĩ của bạn khi xem video này?

Học sinh:

Người lớn:

CÂU 2: Dành cho người lớn, có vai trò giới nào rất phổ biến khi bạn lớn lên nhưng đã thay đổi/trở nên ít phổ biến hơn?

Người lớn:



CÂU 3: Nếu bạn có thể thay đổi một vai trò giới đang tồn tại, bạn sẽ chọn vai trò giới nào và bạn có thể làm gì để góp phần làm thay đổi vai trò giới đó?

Học sinh:

Người lớn:

Phiếu bài tập cho học sinh:

Khuôn mẫu giới

Họ tên: _____

Ngày: _____

Hướng dẫn: Trả lời các câu hỏi dưới đây và nộp lại phiếu bài tập trước khi rời khỏi lớp học.

1. Đánh dấu 3 hình thức bắt nạt:

- Một quan niệm hoặc hình tượng phổ biến về một kiểu người hoặc vật cụ thể.
- Một quan niệm hoặc hình tượng phổ biến gắn cho một người trên cơ sở họ là nam hay nữ.
- Một quan niệm hoặc hình tượng phổ biến gắn cho một người trên cơ sở tuổi tác của họ.
- Một quan niệm hoặc hình tượng phổ biến gắn cho một người trên cơ sở nơi họ sinh sống

2. Mô tả 2 khuôn mẫu giới thường được gắn cho trẻ em gái bằng cách hoàn thiện các câu dưới đây.

- a. Trẻ em gái nên _____
- b. Trẻ em gái nên _____

3. Liệt kê 2 khuôn mẫu giới thường được gắn cho trẻ em trai

- a. Trẻ em trai nên _____
- b. Trẻ em trai nên _____

4. Mô tả 1 cách thức thể hiện tác động tiêu cực của khuôn mẫu giới.

5. Khoanh tròn câu nói dưới đây là đúng hay sai.

Khuôn mẫu giới cho đến nay vẫn giống như trước và không thể thay đổi.

Đúng

Sai